TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 80 /QĐ-TANDTC-TĐKT

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành mẫu Huy hiệu, Kỷ niệm chương và Bằng chứng nhận của Tòa án nhân dân

CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật Tổ chức Toà án nhân dân ngày 24/11/2014;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ quy định mẫu huân chương, huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương; mẫu bằng khung, hộp, cờ của các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua; quản lý cấp phát, cấp đổi, cấp lại, thu hồi hiện vật khen thưởng;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng Toà án nhân dân tối cao,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành mẫu Huy hiệu Tòa án nhân dân, Chiến sĩ thi đua Tòa án nhân dân, Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tòa án" và Bằng chứng nhận Chiến sĩ thi đua Tòa án nhân dân, Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tòa án" (có bản thuyết minh và hiện vật kèm theo).

Điều 2. Mẫu Huy hiệu Tòa án nhân dân, Chiến sĩ thi đua Tòa án nhân dân, Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tòa án" và Bằng chứng nhận Chiến sĩ thi đua Tòa án nhân dân, Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tòa án" được đăng ký với Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tòa án nhân dân, Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng Tòa án nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân các cấp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trung ương;
- Ban Thi đua - Khen thưởng trung ương;
- Cổng Thông tin điện tử TANDTC (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ TĐ-KT.

CHÁNH ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

Nguyễn Hòa Bình

BẢN THUYẾT MINH

Mẫu Huy hiệu Tòa án nhân dân, Chiến sĩ thi đua Tòa án nhân dân, Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tòa án" và Bằng chứng nhận Chiến sĩ thi đua Tòa án nhân dân, Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tòa án"

A. HUY HIỆU TÒA ÁN NHÂN DÂN

I. Hình thức: Kích thước đường kính của Huy hiệu thu nhỏ lại là: 22mm.

II. Nội dung: Giữ nguyên theo mẫu đã được quy định tại Quyết định số 115/QĐ-TA-TĐKT ngày 08/9/2015 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc phê duyệt Biểu trưng của Tòa án nhân dân Việt Nam kèm theo bản thuyết minh Biểu trưng của Tòa án nhân dân Việt Nam.

B. "CHIẾN SĨ THI ĐUA TÒA ÁN NHÂN DÂN"

I. HUY HIỆU "CHIẾN SĨ THI ĐUA TÒA ÁN NHÂN DÂN"

1. Căn cứ pháp lý

Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 85/2014/NĐ-CP.

2. Mô tả huy hiệu

Huy hiệu "Chiến sĩ thi đua Tòa án nhân dân" có 2 phần: Cuống huy hiệu và thân huy hiệu.

2.1. Cuống huy hiệu

Chất liệu bằng đồng ăn mòn, kích thước 26mm x 13mm; bọc nhung màu đỏ, cài ghim và viền ngoài màu vàng (chiều rộng không liền).

2.2. Thân huy hiệu

Chất liệu bằng đồng ăn mòn, kích thước đường kính 30mm, dập nổi đổ 2 màu đỏ - xanh, phủ thủy tinh hữu cơ. Thân huy hiệu được thiết kế hình tròn, xung quanh là 10 hình vòng cung bao quanh, màu vàng, tạo nên như bông hoa; ở giữa là Biểu trưng của Tòa án nhân dân, bên dưới Biểu trưng có hàng chữ "Chiến sĩ thi đua" màu vàng, trên nền màu đỏ.

II. BẰNG CHỨNG NHẬN "CHIẾN SĨ THI ĐUA TÒA ÁN NHÂN DÂN"

1. Căn cứ pháp lý

Điều 30 Nghị định số 85/2014/NĐ-CP.

2. Mô tả Bằng chứng nhận

2.1. Hình thức

a) Kích thước: Bằng được in trên giấy Cusche 250g/m, kích thước là 360 mm x 237 mm.

b) Họa tiết trang trí xung quanh: Đường diềm được trang trí bằng các họa tiết hoa văn màu đỏ trên nền màu vàng, phía ngoài có đường viền khung nét liền màu đỏ.

Chính giữa phía trên là Quốc huy Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có hàng cờ đỏ hai bên Quốc huy, không có hoa văn bốn góc bên ngoài đường diềm trang trí và khối hoa văn chuyển tiếp giữa Quốc huy và đường diềm trang trí.

c) Hình nền bằng màu vàng, ở giữa có hình Biểu trưng của Tòa án nhân dân, xung quanh Biểu trưng có các đường thẳng đan xen tạo nên các tia chiếu trong hình nền của bằng.

2.2. Nội dung

a) Dòng thứ nhất, dòng thứ hai ghi:

Quốc hiệu **"CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM"** được trình bày bằng chữ in hoa, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

Tiêu ngữ **"Độc lập - Tự do - Hạnh phúc"** được trình bày bằng chữ in thường, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen và ở liền phía dưới Quốc hiệu; chữ cái đầu của các cụm từ được viết hoa, giữa các cụm từ có gạch nối, có cách chữ; phía dưới có đường kẻ ngang, nét liền, có độ dài bằng độ dài của dòng chữ.

b) Dòng thứ ba: Ghi **"CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO"**; chữ in hoa, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 23, kiểu chữ đứng, đậm, màu đỏ.

c) Dòng thứ tư: Ghi **"TẶNG DANH HIỆU"**; chữ in hoa, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 19, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

d) Dòng thứ năm: Ghi tên danh hiệu thi đua **"CHIẾN SĨ THI ĐUA TÒA ÁN NHÂN DÂN"**; chữ in hoa, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 33, kiểu chữ đứng, đậm, màu đỏ.

đ) Các dòng tiếp theo:

- Ghi tên của cá nhân được khen thưởng; chữ in hoa, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 23, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

- Chức danh, đơn vị công tác của cá nhân được khen thưởng; chữ thường, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 20, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

- Thành tích của cá nhân được khen thưởng; chữ thường, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 20, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

e) Phía dưới bên trái: Là số quyết định, ngày, tháng, năm ghi theo số, ngày, tháng, năm ban hành quyết định; "Số sổ vàng" đặt dưới dòng số quyết định ghi số thứ tự của đối tượng được khen thưởng trong quyết định; chữ của hai dòng này in thường, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 10, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen.

g) Phía dưới bên phải: Ghi ***"Hà Nội, ngày, tháng, năm"***; chữ in thường, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 15, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen.

Dưới dòng địa danh là dòng chữ ghi **"CHÁNH ÁN"**; chữ in hoa, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 13, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

h) Khoảng trống để ký tên, đóng dấu, ghi họ và tên của Chánh án.

C. KỶ NIỆM CHƯƠNG "VÌ SỰ NGHIỆP TÒA ÁN"

I. KỶ NIỆM CHƯƠNG "VÌ SỰ NGHIỆP TÒA ÁN"

1. Căn cứ pháp lý

Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 85/2014/NĐ-CP.

2. Mô tả Kỷ niệm chương

Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tòa án" chỉ có thân.

Thân Kỷ niệm chương mới về cơ bản kế thừa mẫu hiện hành, chỉ thay Biểu trưng mới của Tòa án nhân dân vào giữa phần thân huy hiệu thay thế vị trí biểu trưng cũ. Chất liệu bằng đồng ăn mòn, dập nổi đổ 2 màu xanh - đỏ; mặt sau ghim cài; đường kính bằng 45mm; độ dày 4mm.

Thân Kỷ niệm chương hình ngôi sao 5 cánh cách điệu dập nổi trên nền Biểu tượng Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được cách điệu, phía trên là hình bánh xe, phía dưới có hàng chữ vàng trên nền màu đỏ "Vì sự nghiệp Tòa án". Đường kính đường tròn nội tiếp trong các cạnh của ngôi sao bằng 18mm. Mặt trước của thân Kỷ niệm chương là hình tròn, bên trong có Biểu trưng của Tòa án nhân dân. Mặt sau: Dập nổi hình lưới nhỏ, hàn đinh nhọn, gắn ghim cài, song song với chiều ngang của 2 cánh sao.

Ghim cài Kỷ niệm chương có kích thước 20mm x 5mm, làm bằng chất liệu hợp kim đồng.

II. BẰNG CHỨNG NHẬN KỶ NIỆM CHƯƠNG "VÌ SỰ NGHIỆP TÒA ÁN"

3. Căn cứ pháp lý

Điều 32 Nghị định số 85/2014/NĐ-CP.

4. Mô tả Bằng chứng nhận

2.1. Hình thức

a) Kích thước: Bằng nhận nhận Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tòa án" được in trên khổ giấy A5, kích thước 210mm x 148mm.

b) Họa tiết trang trí xung quanh: Đường viền kép liền nét, màu đỏ được trang trí bằng các họa tiết, có hoa văn bốn góc bên ngoài đường diềm.

Chính giữa phía trên là: Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có hàng cờ đỏ hai bên Quốc huy.

c) Hình nền bằng màu vàng, ở giữa có hình Biểu trưng của Tòa án nhân dân, xung quanh Biểu trưng có các đường thẳng đan xen tạo nên các tia chiếu trong hình nền của bằng.

2.2. Nội dung

a) Dòng thứ nhất, dòng thứ hai ghi:

Quốc hiệu **"CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM"** được trình bày bằng chữ in hoa, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 9, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

Tiêu ngữ "Độc lập - Tự do - Hạnh phúc" được trình bày bằng chữ in thường, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 9, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen và ở liền phía dưới Quốc hiệu; chữ cái đầu của các cụm từ được viết hoa, giữa các cụm từ có gạch nối, có cách chữ; phía dưới có đường kẻ ngang, nét liền, có độ dài bằng độ dài của dòng chữ.

b) Dòng thứ ba: Ghi **"CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO"**; chữ in hoa, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm, màu đỏ.

c) Dòng thứ tư: Ghi **"TẶNG"**; chữ in hoa, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 13, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

d) Dòng thứ năm: Ghi hình thức khen thưởng **"KỶ NIỆM CHƯƠNG VÌ SỰ NGHIỆP TÒA ÁN"**; chữ in hoa, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 20, kiểu chữ đứng, đậm, màu đỏ.

đ) Các dòng tiếp theo:

- Ghi tên của cá nhân được khen thưởng; chữ in hoa, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

- Chức danh, đơn vị công tác của cá nhân được khen thưởng: chữ thường, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 12.5, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

- Thành tích, công lao đóng góp cho sự nghiệp phát triển của hệ thống Tòa án nhân dân Việt Nam của cá nhân được khen thưởng; chữ thường, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 12.5, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

e) Phía dưới bên trái: Là số quyết định, ngày, tháng, năm ghi theo số, ngày, tháng, năm ban hành quyết định; "Số sổ vàng" đặt dưới dòng số quyết định ghi số thứ tự của đối tượng được khen thưởng trong quyết định; chữ của hai dòng này in thường, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 9, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen.

g) Phía dưới bên phải: Ghi ***"Hà Nội, ngày, tháng, năm"***; chữ in thường, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 11, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen.

Dưới dòng địa danh là dòng chữ ghi **"CHÁNH ÁN"**; chữ in hoa, phông chữ Times New Roma, cỡ chữ 11, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

h) Khoảng trống để ký tên, đóng dấu, ghi họ và tên của Chánh án./.